

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 132

Phẩm 30: SO SÁNH CÔNG ĐỨC (30)

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong thế giới ba lần ngàn đều trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình, khiến họ an trú quả vị Độc giác. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì công đức của quả vị Độc giác hơn Dự lưu... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong thế giới ba lần ngàn, khiến đều an trú quả vị Độc giác thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì nếu giáo hóa hữu tình hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột sẽ làm cho Phật nhãn trong thế gian chẳng hề dứt. Vì sao? Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và quả vị Độc giác; vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy cho nên, này Kiều-thi-ca, tất cả thế gian, hoặc Trời, hoặc Ma, hoặc Phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc A-tố-lạc và Nhân phi nhân... nên dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Đại Bồ-tát.

Này Kiều-thi-ca, do đó nên biết, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác đọc tụng, hoặc chuyên nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước đức có được nhiều hơn phước đức nói trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả pháp thiện thù thắng của thế gian và xuất thế gian đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế. Do vì pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Đại phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô phiến, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

trời Phi tướng phi phi tướng xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tĩnh lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và Dự lưu hương, Dự lưu quả, Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc giác và quả vị Độc giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Đại Bồ-tát và các hạnh Đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Lại nữa Kiều-thi-ca, ngoài các loài hữu tình trong thế giới ba lần ngàn này, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong mười thế giới như số cát sông Hằng, khiến đều tu học mười nẻo thiện nghiệp, thì theo ý ông thế nào? Các thiện nam,

thiện nữ ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiên đế Thích đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì các thiện nam, thiện nữ ấy phước đức có được hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì tất cả pháp vô lậu đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Thanh văn tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Thanh văn, đắc quả Dự lưu, đắc quả Nhất lai, đắc quả Bất hoàn, đắc quả A-la-hán; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Độc giác tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Độc giác, lần lượt chứng đắc quả vị Độc giác; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Bồ-tát tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Này Kiều-thi-ca, tất cả pháp vô lậu đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đó là Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tĩnh lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; bốn Tĩnh lự vô lậu, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa và vô lượng, vô biên pháp Phật khác, tất cả đều là pháp vô lậu đã nói trong đó.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự lưu thì phước đức có được còn hơn giáo hóa các loại hữu tình trong mười phương thế giới như số cát sông Hằng, khiến đều tu học mười nẻo thiện nghiệp. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các hữu tình tu hành mười nẻo thiện nghiệp chẳng thoát khỏi địa ngục, bàng sinh, quỷ thú. Vì nếu các hữu tình trụ quả Dự lưu thì được vĩnh viễn thoát khỏi ba đường ác, hướng là còn giáo hóa khiến trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng hơn kia sao?

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong mười phương thế giới như số cát sông Hằng, đều trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình, khiến họ an trú quả vị Độc giác. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì công đức của quả vị Độc giác hơn Dự lưu... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong mười phương thế giới như số cát sông Hằng, khiến đều an trú quả vị Độc giác thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì nếu giáo hóa hữu tình hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột sẽ làm cho Phật nhãn trong thế gian chẳng hề dứt. Vì sao? Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và quả vị Độc giác; vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy cho nên, này Kiều-thi-ca, tất cả thế gian, hoặc Trời, hoặc Ma, hoặc Phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc A-tổ-lạc và Nhân phi nhân... nên dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Đại Bồ-tát.

Này Kiều-thi-ca, do đó nên biết, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu ấy, đem cho người khác đọc tụng, hoặc chuyên nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước đức có được nhiều hơn phước đức nói trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả pháp thiện thù thắng của thế gian và xuất thế gian đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế. Do vì pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Đại phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô phiến, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tịch lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự

hiện hữu của chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và Dự lưu hương, Dự lưu quả, Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc giác và quả vị Độc giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Đại Bồ-tát và các hạnh Đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị Giác ngộ cao tột.

Lại nữa Kiều-thi-ca, ngoài các loài hữu tình trong mười phương thế giới này như số cát sông Hằng, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình ở tất cả thế giới trong mười phương, khiến đều tu học mười nẻo thiện nghiệp, thì theo ý ông thế nào? Các thiện nam, thiện nữ ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiên đế Thích đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì các thiện nam, thiện nữ ấy phước đức có được hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì tất cả pháp vô lậu đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Thanh văn tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Thanh văn, đắc quả Dự lưu, đắc quả Nhất lai, đắc quả Bất hoàn, đắc quả A-la-hán; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Độc giác tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Độc giác, lần lượt chứng đắc quả vị Độc giác; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Bồ-tát tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Kiều-thi-ca, tất cả pháp vô lậu đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đó là Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tịch lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; bốn Tịch lự vô lậu, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa và vô lượng, vô biên pháp Phật khác, tất cả đều là pháp vô lậu đã nói trong đó.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự lưu thì phước đức có được còn hơn giáo hóa các loại hữu tình ở tất cả thế giới trong mười phương như thế, khiến đều tu học mười nẻo thiện nghiệp. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các hữu tình tu hành mười nẻo thiện nghiệp chẳng thoát khỏi địa ngục, bàng sinh, quỷ thú. Còn nếu các hữu tình trụ quả Dự lưu sẽ được vĩnh viễn thoát khỏi ba đường ác, hưởng là còn giáo hóa khiến trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng hơn kia sao?

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình ở tất cả thế giới trong mười phương đều trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình, khiến họ an trú quả vị Độc giác. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì công đức của quả vị Độc giác hơn Dự lưu... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình ở tất cả thế giới trong mười phương, khiến đều an trú quả vị Độc giác thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì nếu giáo hóa hữu tình hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột sẽ làm cho Phật nhân trong thế gian chẳng hề dứt. Vì sao? Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và quả vị Độc giác; vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy cho nên, này Kiều-thi-ca, tất cả thế gian, hoặc Trời, hoặc Ma, hoặc Phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc A-tổ-lạc và Nhân phi nhân... nên dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi

khen Đại Bồ-tát.

Này Kiều-thi-ca, do đó nên biết, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước đức có được nhiều hơn phước đức nói trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả pháp thiện thù thắng của thế gian và xuất thế gian đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế. Do vì pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Đại phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tĩnh lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát Không, pháp môn

giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và Dự lưu hướng, Dự lưu quả, Nhất lai hướng, Nhất lai quả, Bất hoàn hướng, Bất hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc giác và quả vị Độc giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Đại Bồ-tát và các hạnh Đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, khiến đều tu học bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm phép thần thông, thì theo ý ông thế nào? Các thiện nam, thiện nữ ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiên đế Thích đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì các thiện nam, thiện nữ ấy phước đức có được hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì tất cả pháp vô lậu đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Thanh văn tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Thanh văn, đắc quả Dự lưu, đắc quả Nhất lai, đắc quả Bất hoàn, đắc quả A-la-hán; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Độc giác tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Độc giác, lần lượt chứng đắc quả vị Độc giác; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Bồ-tát tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Kiều-thi-ca, tất cả pháp vô lậu đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đó là Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tĩnh lực ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chân như, pháp giới, pháp tánh,

tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; bốn Tĩnh lực vô lậu, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa và vô lượng, vô biên pháp Phật khác, tất cả đều là pháp vô lậu đã nói trong đó.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự lưu thì phước đức có được còn hơn giáo hóa các loại hữu tình trong châu Nam thiệm-bộ, khiến đều tu học bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm phép thần thông. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các hữu tình tu hành bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm phép thần thông chẳng thoát khỏi địa ngục, bàng sinh, quỷ thú. Nhưng nếu các hữu tình trụ quả Dự lưu thì được vĩnh viễn thoát khỏi ba đường ác, hưởng là còn giáo hóa khiến trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng hơn kia sao?

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ đều trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình, khiến họ an trú quả vị Độc giác. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì công đức của quả vị Độc giác hơn Dự lưu... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, khiến đều an trú quả vị Độc giác thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì nếu giáo hóa hữu tình hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột sẽ làm cho Phật nhân trong thế gian chẳng hề dứt. Vì sao? Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và quả vị Độc giác; vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy cho nên, này Kiều-thi-ca, tất cả thế gian, hoặc Trời, hoặc Ma, hoặc Phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc A-tổ-lạc và Nhân phi nhân... nên dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Đại Bồ-tát.

Này Kiều-thi-ca, do đó nên biết, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước đức có được nhiều hơn phước đức nói trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả pháp thiện thù thắng của thế gian và xuất thế gian đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế. Do vì pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Đại phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tướng phi phi tướng xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tĩnh lực ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và Dự lưu hương, Dự lưu quả, Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc giác và quả vị Độc giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Đại Bồ-tát và các hạnh Đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

